

Bản án số: **37/2021/HS-ST**

Ngày: 04/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phan Thị K Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Minh

Ông Trần Quốc Sơn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên-Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị K Thơ- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-HS ngày 19/02/2021 đối với bị cáo:

Lò Văn K, sinh năm: 1992; Nơi cư trú: Bản Pọng, xã Mường Đăng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Thái ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Lò Văn Khánh; Con bà: Lò Thị Phiu; Gia đình có 4 anh chị em. Bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lò Thị Ảnh; Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 10/11/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Ng- Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. Bà Ng có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ 50 phút ngày 10/11/2020, tổ Công tác Công an phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại Kiot D1 Bến xe khách Mỹ Đình thuộc phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, phát hiện Lò Văn K có biểu hiện nghi vấn. Yêu cầu kiểm tra, phát hiện tại túi quần sau bên phải của K đang mặc có 02 gói giấy (trong đó có 01 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy bạc màu nâu trắng, kích thước mỗi gói khoảng (01x01) cm, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ Công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải K cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ.

***Tang vật thu giữ:**

- 02 gói giấy (bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy bạc màu nâu trắng kích thước khoảng (01 x01) cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng) nghi là ma túy Heroin (BL 37).

Quá trình điều tra xác định:

Lò Văn K là đối tượng nghiện hút nên thường tìm mua ma túy để sử dụng. K khai: khoảng 19 giờ ngày 09/11/2020, K bắt xe khách từ Mường Ảng, Điện Biên xuống Hà Nội tìm việc làm. Trên đường đi, khi xe khách dừng nghỉ để uống nước (không xác định được địa điểm), tại quán nước, K mua của một người không quen biết (hiện không rõ nhân thân, lai lịch) 200.000 đồng ma túy heroine, người này đưa cho K 02 gói giấy (một gói giấy bạc màu vàng và một gói giấy màu nâu trắng) chứa ma túy heroine. Sau khi mua được ma túy, K cất vào túi quần sau bên phải rồi lên xe đi tiếp. Đến khoảng 5 giờ 50 phút ngày 10/11/2020, khi xe khách đến Bến xe Mỹ Đình, K đi bộ đến khu vực quán ăn Kiot D1 của Bến xe Mỹ Đình thuộc phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, thì bị tổ Công tác Công an phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra, Lò Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 10114/KLGD-PC09 ngày 18/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận:

-Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc và 01 gói giấy màu nâu đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: **0,246gam**;(BL 43).

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lò Văn K (như K khai), quá trình điều tra không xác định được lai lịch, nên không có căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Lò Văn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lò Văn K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lò Văn K từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2020

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong được dán bằng giấy trắng đã được dán kín các mép, trên mép dán có chữ ký giáp lai của Lò Văn K, giám định viên và cán bộ Công an phường Mỹ Đình 2.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo:

Về tội danh: Bị cáo Lò Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là có cơ sở, đúng người, đúng tội và không có ý kiến gì.

Tuy nhiên về mức hình phạt: Đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc cho bị cáo K hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau:

+ Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, không quanh co chối tội, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, số lượng ma túy ít. Ngoài ra, bị cáo có ông bà nội là cụ Lò Văn Lễ và cụ Lò Thị Đin được Bộ Tư Lệnh Quân Khu 2 cấp giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến, đây là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Bị cáo K là người dân tộc Thái, cư trú tại Bản Pọng, xã Mường Đăng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhà nghèo, sống ở nơi có trình độ thấp, nên hạn chế về mặt nhận thức về pháp luật.

Đối với hình phạt bổ sung : Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Do đó đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên phạt bị cáo dưới mức hình phạt do Viện kiểm sát đề nghị. Đồng thời miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo .

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, phù hợp với bản kết luận giám định số 10114/KLĐG-PC09 ngày 18/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và các biên bản, tài liệu khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ.

[3] Những chứng cứ trên đây đủ cơ sở xác định: Khoảng 5 giờ 50 phút ngày 10/11/2020, tại khu vực quán ăn Kiot D1 thuộc phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Lò Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 0,246gam Heroine mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội bắt quả tang.

Hành vi của Lò Văn K đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an cho xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có ông bà nội là cụ Lò Văn Lễ và cụ Lò Thị Đìn được Bộ Tư Lệnh Quân Khu 2 cấp giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến, đây là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong được dán bằng giấy trắng đã được dán kín các mép, trên mép dán có chữ ký giáp lai của Lò Văn K, giám định viên và cán bộ Công an phường Mỹ Đình cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lò Văn K (như K khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, nên không có căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lò Văn K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2020.

* Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong được dán bằng giấy trắng đã được dán kín các mép, trên mép dán có chữ ký giáp lai của Lò Văn K, giám định viên và cán bộ Công an phường Mỹ Đình 2 theo biên bản giao nhận vật chứng số 109 ngày 04/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

* Về án phí: Bị cáo Lò Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị K Thanh